

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỎ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HS - ST
Ngày: 26/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỎ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương.

- **Các hội thẩm nhân dân:** Ông Giàng A Vư - Ông Đèo Văn Vĩnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ** tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Hồng Hạnh - Kiểm sát viên

Ngày 26/10/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST-HS, ngày 07/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 13/10/2021 đối với bị cáo:

Thào A C (Tên gọi khác: Thào A Xì); sinh năm: 1994; nơi sinh: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT: Bản Trung Chải, xã Pa Vây Sừ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thào A Deo, sinh năm: 1965 và bà Sùng Thị Mỹ, sinh năm: 1970; bị cáo có vợ Hà Thị Dở, sinh năm: 1994 và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014, hiện bị cáo đang sống như vợ chồng với Vư Thị Vàng, sinh năm 2003.

Tiền sự: không; tiền án: 01 tiền án: Tại bản án số: 49/2015-HSST ngày 05/7/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 07 năm tù về tội: Mua bán người, ngày 05/4/2019 được xem xét tha tù trước thời hạn, thời gian thử thách là 02 năm 04 tháng 20 ngày. Đến ngày 28/6/2021 bị Công an xã Pa Vây Sừ bắt về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, như vậy, bị cáo chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 28 tháng 6 năm 2021, Tổ công tác Công an xã Pa Vây Sủ đang tuần tra, kiểm soát tại khu vực bản Trung Chải, xã Pa Vây Sủ thì gặp Thào A C có nhiều biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy. Tổ công tác đã vận động C giao nộp những gì có liên quan đến hành vi phạm tội, Thào A C đã tự giác giao nộp 02 gói Heroine mỗi gói được gói bằng mảnh nilon màu đỏ và giao nộp số tiền 300.000 đồng cho tổ công tác.

Theo lời khai của Thào A C: Khoảng 15 giờ ngày 28/6/2021 C đang ở nhà thì có một người đàn ông giới thiệu tên là “Tông Mi” có đưa 400.000 đồng nhờ C đi tìm mua Heroine và nếu mua được thì cho C cùng sử dụng, C đồng ý và cầm số tiền 400.000 đồng đi đến vực bản Trung Chải, xã Pa Vây Sủ, huyện Phong Thổ, tại đây C gặp một người đàn ông qua trao đổi C hỏi mua của người đàn ông đó 02 gói Heroine với giá 100.000 đồng, số tiền thừa 300.000 đồng của người tên là Tông Mi thì C sẽ mang về trả lại. Trên đường về thì Công an xã Pa Vây Sủ kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 28/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ đã tiến hành mở niêm phong và cân tịnh 02 mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Thào A C có khối lượng 0,19 gam. Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ 0,19 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục của C gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 579/GĐ-KTHS ngày 01/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “02 mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu là M1, M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine”.

Đối với số tiền thu giữ của Thào A C và tại Kết luận giám định của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Số tiền 300.000 đồng gửi đến giám định đều là tiền thật.

Vật chứng còn lại của vụ án là: 01 phong bì niêm phong mặt trước của phong bì có ghi “Tang vật còn lại của vụ Thào A C” bên trong là mảnh nilon màu đỏ cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ; số tiền 300.000 đồng thu giữ của Thào A C hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ.

Bản cáo trạng số: 72/CT - VKS ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo Thào A C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thào A C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ Điều 56 tổng hợp phần hình phạt còn lại của bản án số: 49/2015/HSST ngày 05/7/2021 của Tòa án nhân tỉnh Lai Châu là 02 năm 04 tháng 20 ngày.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự; Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước của phong bì có ghi “Tang vật còn lại của vụ Thào A C” bên trong là mảnh nilon màu đỏ cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng của bị cáo.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, 5 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xem xét mức hình phạt thấp nhất đối với bị cáo và miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm cũng không có ý kiến gì và nhất trí với bản cáo trạng, không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/6/2021, tại địa phận khu vực bản Trung Chải, xã Pa Vây Sừ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Thào A C bị Công an xã Pa Vây Sừ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang có hành vi tàng trữ trái phép

trên người 02 gói chất bột màu trắng được gói bằng mảnh nilon màu đỏ. Kết quả giám định 02 gói chất bột màu trắng kết luận là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,19 gam. Như vậy Thảo A C phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 0,19 gam Heroine.

[3] Đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người nghiện chất ma túy nên bị cáo đã được một đối tượng khác đưa tiền để mua ma túy về cùng nhau sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác, khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép là 0,19 gam Heroine. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 07 năm về tội "Mua bán người" theo bản án số: 49/2015/HSST ngày 05/7/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu, và đã được giảm án hai lần và được tha tù trước thời hạn có điều kiện, phần hình phạt tù còn lại của bị cáo là 02 năm 04 tháng 20 ngày theo Quyết định số: 01/2019/HSST - QĐ ngày 05/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên về xét tha tù trước thời hạn có điều kiện đối với bị cáo. Nên ngày 05/4/2019 bị cáo được tha tù trở về địa phương sinh sống, đến ngày 28/6/2021 bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời gian thử thách, do vậy cần áp dụng khoản 4 Điều 66 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành phần hình phạt còn lại của bản án số 49/2015/HSST là 02 năm 04 tháng 20 ngày.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[5] Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, 5 điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo. Việc đề nghị về mức hình phạt của người bào chữa Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng một phần đề nghị của người bào chữa để đảm bảo quyền lợi cũng như áp dụng đúng quy định của pháp luật đối với bị cáo, HĐXX chấp nhận đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án nên bị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo

được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Xét về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án và là người nghiện chất ma túy và bị cáo đã được Nhà nước khoan hồng nhưng không lấy đó để tu dưỡng rèn luyện bản thân, nên cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 249 - Bộ luật hình sự

[10] Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong mặt trước của phong bì có ghi “Tang vật còn lại của vụ Thào A C” bên trong là mảnh nilon màu đỏ cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ cần tịch thu tiêu hủy, số tiền 300.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[11] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên Tông Mi có đưa tiền nhờ bị cáo đi mua Heroine, do bị cáo không biết địa chỉ, tên tuổi cụ thể ở đâu, ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số: 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, tại phiên tòa bị cáo đã đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Thào A C (tên gọi khác Thào A Xì) phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Khoản 4 Điều 66; Điều 38, 56 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Thào A C (tên gọi khác Thào A Xì) 22 (hai hai) tháng tù, tổng hợp phần hình phạt tù còn lại 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng 20 (hai mươi) ngày tù của bản án số: 49/2015/HS -ST ngày 05/7/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm 02 (hai) tháng 20 (hai mươi) ngày tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 28/6/2021.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điều 47 - Bộ luật hình sự và điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước của phong bì có ghi “Tang vật còn lại của vụ Thào A C” bên trong là mảnh nilon màu đỏ cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ.

- Trả lại số tiền 300.000 đồng cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 Điều 21; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS, CQĐT
- Bị cáo
- Người BC
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

